TÒA ÁN NHÂN DÂN
**HUYỆN ĐĂK HÀ**
**TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS - ST
Ngày 08/6/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ - TỈNH KON TUM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hường**.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Bằng.

2. Bà Nguyễn Thị Lánh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Hà.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tham gia phiên toà:*** Bà Võ Thị Cẩm Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở toà án nhân dân huyện Đăk Hà mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số14/ 2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lang Văn S** *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1998 tại tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn 6, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lang Văn Th (đã chết) và bà Y J sinh năm 1975. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự; Tiền án: Không; nhân thân: Bị cáo có một tiền sự vào ngày 29/01/2016 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam ngày 01/02/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**-** *Bị hại :* Anh Đỗ Đăng D – Sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn 6, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Đinh Minh Th - Sinh năm 1976**.**

Trú tại: Tổ dân phố 11, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Y J - Sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn 6, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Có mặt tại phiên tòa.

Anh Huỳnh Anh Duy V - Sinh năm 1984.

Trú tại: Số nhà 645 đường Hùng Vương, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh A J - Sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn 6, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Có mặt tại phiên tòa

*- Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh A Bl - Sinh năm 1998; trú tại: Thôn 6, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00’ ngày 25/12/2017, Lang Văn S từ nhà đi bộ dạo để tìm tài sản trộm cắp. Đi được khoảng 1 km, khi đi qua nhà anh Đỗ Đăng D thì không thấy ai ở nhà. Lang Văn S đi vào bên trong sân nhà quan sát thấy một con dao dài 27,5cm đang để trên bàn, sát vách tường nứa phía sau nhà nên đã đi vòng ra sau, thò tay vào lấy và dùng con dao này để cắt dây buộc, mở cửa vào nhà. Tại khu vực đầu giường ngủ, Lang Văn S tìm thấy một giỏ xách màu đỏ đen, bên trong có 01 chiếc ví, trong ví có 500.000 đồng tiền Việt Nam, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô. S lấy giấy tờ, tiền bỏ vào túi quần và dắt chiếc xe mô tô biển số 52X4-5575 đang dựng ngang với căn nhà ra khỏi nhà rồi nổ máy điều khiển xe đi về nhà cất dấu (trên đường đi S vứt giấy chứng minh nhân dân vừa lấy được ở ven đường). Sau đó, S dùng số tiền 500.000 đồng vừa lấy trộm được đi chơi Game.

Ngày 02/01/2018, ông Đỗ Đăng D làm đơn trình báo lên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà về việc mất trộm chiếc xe mô tô biển số 52X4-5575 ở tại nhà thuộc thôn 6, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum vào ngày 25/12/2017.

Tại Cơ quan điều tra, Lang Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của ông Đỗ Đăng D vào ngày 25/12/2017. Đồng thời, Lang Văn S còn khai nhận trước đó vào khoảng 01giờ 00 ngày 30/11/2017 Lang Văn S cùng A J đi chơi về đến đoạn thôn 7, xã W, huyện Đ, tỉnh Kon Tum, phát hiện anh Đinh Minh Th

đang điều khiển xe mô tô BKS 82H1-006.87 chở vợ đi vào rẫy để cạo mủ cao su, nên S bảo A J dừng xe để S xuống và nói A J về trước. Lang Văn S đi đến nơi anh Th để xe mô tô, quan sát không thấy ai, Lang Văn S dùng tuốc nơ vít (đem theo sẵn từ trước và cất giấu trong người) để phá ổ khóa xe nhưng không được nên dùng tay để rút dây điện và đấu nối hai đầu dây lại, thấy xe có khóa cổ thì S dùng hai tay cầm tay lái lắc mạnh làm chốt khóa cổ bung ra; sau đó, S dắt ra ngoài đường nhựa, nổ máy đi về nhà. Lang Văn S dùng kìm, tu nơ vít và cờ lê 10 tháo mặt nạ trước, biển số xe 82H1-006.87 và yếm xe ra, cất giấu trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 11 giờ ngày 28/12/2017, S điều khiển xe mô tô này đến nhà A Bl rủ ra Bưu điện lấy tiền gửi từ Huế vào, A Bl đồng ý. S chở A Bl về nhà mình, lấy xe mô tô biển số 52X4-5575 cho A Bl đi, còn S đi xe mô tô không biển số *(biển số 82H1-006.87 đã tháo rời)*. Khi đi đến thị trấn Đăk Hà, ngang qua tiệm xe máy anh Huỳnh Anh Duy V thì S dừng lại. S chỉ tay vào tiệm xe máy của anh V và bảo A Bl: Mày bán xe cho tao tiệm kia đi, đồng thời đưa đăng ký xe mô tô cho A Bl và nói tiếp: Xe của tao mà, không sao đâu, do tao đang nợ tiền của quán đó. Sau đó, A Bl vào gặp anh V hỏi việc mua bán xe, còn S đứng chờ bên ngoài đường. Qua trao đổi, anh V đồng ý mua xe với giá 1.600.000 đồng *(một triệu sáu trăm ngàn đồng)*, A Bl mang số tiền trên đưa cho S. Sau đó, S điều khiển xe chở A Bl về nhà và cho A Bl 50.000 đồng (năm mười ngàn đồng) công bán xe, số còn lại S tiêu sài cá nhân. Khi vụ việc bị phát hiện, A Bl đã trả lại số tiền này cho Lang Văn S.

Tại bản kết luận định giá số 04/KL-ĐGTS ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Hà kết luận xe mô tô biển số 52X4-5575, nhãn hiệu KOZUMI, số khung ND71B-06203, số máy FMHKM-006203, màu sơn đen; trị giá tài sản 1.800.000 đồng; Xe mô tô biển số xe 82H1-006.87, nhãn hiệu HONDA, số khung Y078571, số máy 43E5983421, màu sơn đỏ đen, trị giá tải sản 5.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 7.600.000 đồng.

Tài sản Lang Văn S trộm cắp có giá trị 8.100.000 đồng *(Tám triệu một trăm ngàn đồng)*.

*** Về vật chứng của vụ án:** Cơ quan Công an đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu:

Xe mô tô biển số 52X4-5575, nhãn hiệu KOZUMI, số khung ND71B-06203, số máy FMHKM- 006203, màu sơn đen; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh Hoàng; 01 chiếc dao dài 27,5cm, cán nhựa màu đen, có dây cao su quấn trên cán dao; 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 71cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 35cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 cờ lê dài 14cm, trên mặt có in 10 CHROMEVANADUM 10; 01 tu nơ vít dài 19cm, cán nhựa dài 11cm màu đỏ đen trắng.

Đối với xe mô tô không biển số, nhãn hiệu HONDA, số khung Y078571, số máy 43E5983421, màu sơn đỏ đen; 01 biển số 82H1-006.87; 01 yếm xe trước màu đỏ đen, có in hình chữ HONDA; 01 yếm xe giữa màu đỏ; 01 yếm xe giữa màu đen; 01 yếm xe trái màu đỏ; 01 yếm xe phải màu đỏ được xác định là của anh Đinh

Minh Th. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh Đinh Minh Th.

**Về trách nhiệm dân sự**: Anh Đinh Minh Th đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm; Ông Đỗ Đăng D đã nhận lại số tiền 500.000 đồng bị mất và yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 52X4-5575, nhãn hiệu KOZUMI; anh Huỳnh Anh Duy V đã nhận lại số tiền 1.600.000 đồng mua xe mô tô biển số 52X4-5575 do Lang Văn S nhờ A Bl bán và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 12/CT- VKSĐH - HS, ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà đã truy tố bị cáo Lang Văn S về tội *" Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 ( nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và trình bày lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lang Văn S phạm tội*" Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng 1 Điều 138; điểm b,g,o,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Lang Văn S từ 06 đến 09 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì, nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô biển số 52X4-5575, nhãn hiệu KOZUMI và giấy đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Minh Hoàng cho ông Đỗ Đăng D.

Đối với 01 chiếc dao dài 27,5cm, cán nhựa màu đen, có dây cao su quấn trên cán dao và 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 71cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 35cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 cờ lê dài 14cm, trên mặt có in 10 CHROMEVANADUM 10; 01 tu nơ vít dài 19cm, cán nhựa dài 11cm không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lang Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo Lang Văn S xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Hà, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo bị truy tố:

Lần 1: Vào khoảng 01giờ 00' ngày 30/11/2017 Lang Văn S cùng A J đi chơi về đến đoạn thôn 7, xã W, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum thấy anh Đinh Minh Th đang điều khiển xe mô tô BKS 82H1-006.87 chở vợ đi vào rẫy để cạo mủ cao su. S có ý định trộm cắp tài sản, nên S bảo A J dừng xe để S xuống và nói A J về trước. Lang Văn S đi đến nơi anh Th để xe mô tô, quan sát không thấy ai, Lang Văn S lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô BKS 82H1-006.87 để về nhà cất dấu. Trị giá chiếc xe mô là 5.800.000 đồng *(Năm triệu tám trăm ngàn đồng)*.

Lần 2: Vào khoảng 14 giờ 00' ngày 25/12/2017, Lang Văn S từ nhà đi bộ dạo để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi qua nhà anh Đỗ Đăng D thì không thấy ai ở nhà. Lang Văn S đi vào bên trong sân nhà quan sát không thấy ai, Lang Văn S đã lấy con dao dài 27,5cm đang để trên bàn, sát vách tường nứa phía sau nhà để cắt dây buộc, mở cửa vào nhà lấy trộm 500.000 đồng tiền Việt Nam, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô và chiếc xe mô tô biển số 52X4-5575 để mang đi tiêu thụ. Trị giá chiếc xe mô là 1.800.000 đồng.

Tài sản Lang Văn S trộm cắp có giá trị 8.100.000 đồng *(Tám triệu một trăm ngàn đồng)*.

Hành vi của bị cáo nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an địa bàn huyện. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra là hoàn toàn đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, khắc phục hậu quả xảy ra; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú khai báo về hành vi trộm cắp xe máy vào ngày 30/11/2017 của anh Đinh Minh Th; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang là những

tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,g,o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo: Ngày 29/01/2016 , bị cáo Lang Văn S bị Công an xã Ng, huyện Đăk Hà ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong đến ngày 30/11/2017 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính đến ngày phạm tội chưa quá 1 năm.

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, sống lương thiện, biết tuân thủ pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội trộm cắp tài sản còn có thể bị xử phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Đối với A Bl khi nhận lời bán xe cho Lang Văn S, A Bl không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có; anh Huỳnh Anh Duy V khi mua xe do A Bl bán cũng không biết đây là tài sản trộm cắp. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với A Bl và Huỳnh Anh Duy V là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với A J biết rõ việc Lang Văn S trộm cắp xe mô tô của anh Đinh Minh Th (do S nói). Tuy nhiên giá trị tài sản trộm cắp là 5.800.000 đồng. Vì vậy hành vi của A J chưa cấu thành tội " Không tố giác tội phạm" quy định tại Điều 314 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với A J là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về các vấn đề khác:

*Về trách nhiệm dân sự:* Anh Đinh Minh Th đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông Đỗ Đăng D số tiền 500.000 đồng và anh Huỳnh Anh Duy V số tiền 1.600.000 đồng. Ông Đỗ Đăng D và anh Huỳnh Anh Duy V không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bà Y J không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bà đã bồi thường thay cho bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Đối với chiếc xe mô tô biển số 52X4-5575, nhãn hiệu KOZUMI và giấy đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Minh Hoàng là của ông Đỗ Đăng D. Chiếc xe đó là của anh Phan Chí T, con rể ông D mua của anh Lê Văn L (chủ cửa hàng xe máy Bảo Lâm) với giá 3.300.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác minh anh L đã bỏ địa phương đi nơi khác làm ăn; anh Nguyễn Minh H *( trước đây cư trú tại số nhà 738, đường Kha Vận Cân, khu phố 5, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh*) đã bán nhà vào năm 2014, hiện nay anh H đi

đâu, làm gì địa phương không rõ. Ông Đỗ Đăng D có yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô trên, xét thấy cần trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh Hoàng cho ông Đỗ Đăng D là phù hợp. Nếu có tranh chấp quyền sở hữu thì giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

- 01 chiếc dao dài 27,5cm, cán nhựa màu đen, có dây cao su quấn trên cán dao là của ông Đỗ Đăng D không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 71cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 35cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 cờ lê dài 14cm, trên mặt có in 10 CHROMEVANADUM 10; 01 tu nơ vít dài 19cm, cán nhựa dài 11cm là là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

*Về án Phí:* Bị cáo Lang Văn S là cá nhân thuộc hộ nghèo, nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

*Tuyên bố:* Bị cáo Lang Văn S *(Tên gọi khác: Không)* phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 138; Các điểm b,g,o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

*Xử phạt:* Bị cáo Lang Văn S 06 *(sáu )* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 01/02/2018.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho ông Đỗ Đăng D chiếc xe mô tô biển số 52X4-5575, nhãn hiệu KOZUMI và giấy đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Minh Hoàng. Nếu có tranh chấp quyền sở hữu thì giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc dao dài 27,5cm, cán nhựa màu đen, có dây cao su quấn; 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 71cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 đoạn dây thừng, bằng nhựa quấn dài 35cm, đường kính 0,5cm, màu đen; 01 cờ lê dài 14cm, trên mặt có in 10 CHROMEVANADUM 10; 01 tu nơ vít dài 19cm, cán nhựa dài 11cm.

*( Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa giữa Cơ quan Công an huyện Đăk Hà với Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà vào ngày 28 tháng 5 năm 2018).*

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 3; Điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Lang Văn S được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận***:
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL và NVLQ;
-Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hường**